ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 06 /2015/QĐ-UBND	*Thái Bình, ngày 25 tháng 5 năm 2015*

QUYẾT ĐỊNH

sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về thực hiện nếp sống văn hóa trên địa bàn tỉnh Thái Bình ban hành kèm theo Quyết định số 17/2012/QĐ-UBND ngày 20/11/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 03/12/2004;

Căn cứ Thông tư số 02/2013/TT-BVHTTDL ngày 24/01/2013 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Quy định chi tiết tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục xét và công nhận "Phường đạt chuẩn văn minh đô thị", "Thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị";

Căn cứ Thông tư số 08/2014/TT-BVHTTDL ngày 24/9/2014 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Quy định chi tiết tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục xét và công nhận "Cơ quan đạt chuẩn văn hóa", "Đơn vị đạt chuẩn văn hóa", "Doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa";

Căn cứ Quyết định số 17/2012/QĐ-UBND ngày 20/11/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy định về thực hiện nếp sống văn hóa trên địa bàn tỉnh Thái Bình;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 74/TTr-SVHTTDL ngày 07 tháng 5 năm 2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về thực hiện nếp sống văn hóa trên địa bàn tỉnh Thái Bình ban hành kèm theo Quyết định số 17/2012/QĐ-UBND ngày 20 tháng 11 năm 2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh như sau:

1. Sửa đổi, bổ sung Khoản 2, Điều 12:

"Điều 12. Tổ chức lễ tang

2. Lễ tang của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp của Nhà nước; tổ chức chính trị, tổ chức chính trị-xã hội, tổ chức xã hội-nghề nghiệp; sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, hạ sĩ quan, chiến sĩ trong các đơn vị thuộc lực lượng vũ trang, khi tổ chức, ngoài việc thực hiện quy định tại Khoản 1 Điều này, còn phải thực hiện các quy định tại Nghị định số 105/2012/NĐ-CP ngày 17 tháng 12 năm 2012 của Chính phủ về tổ chức lễ tang cán bộ, công chức, viên chức."

2. Sửa đổi, bổ sung Điều 19:

"Điều 19. Tiêu chuẩn danh hiệu "Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới", "Phường đạt chuẩn văn minh đô thị", "Thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị"

1. Tiêu chuẩn danh hiệu "Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới".

a) Giúp nhau phát triển kinh tế:

- Thực hiện tốt cuộc vận động "Ngày vì người nghèo", góp phần xóa hộ đói, giảm hộ nghèo trong xã xuống dưới mức bình quân chung của tỉnh;

- Có từ 80% trở lên hộ gia đình (làm nông nghiệp) trong xã được tuyên truyền, phổ biến khoa học kĩ thuật về lĩnh vực sản xuất nông nghiệp;

- Có từ 70% trở lên hộ gia đình tham gia các hình thức hợp tác phát triển kinh tế;

- Có nhiều hoạt động tham gia phát triển sản xuất kinh doanh, thu hút lao động việc làm, nâng cao thu nhập của người dân.

b) Nâng cao chất lượng xây dựng gia đình văn hóa; thôn, làng văn hóa:

- Có từ 60% trở lên hộ gia đình được công nhận "Gia đình văn hóa" ba (03) năm trở lên;

- Có từ 70% trở lên hộ gia đình cải tạo được vườn tạp, không để đất hoang, khuôn viên nhà ở xanh, sạch, đẹp;

- Có từ 30% trở lên hộ gia đình có kinh tế phát triển, áp dụng khoa học kĩ thuật, nâng cao thu nhập từ sản xuất nông nghiệp hàng hóa và dịch vụ nông thôn;

- Có từ 50% trở lên thôn, làng được công nhận danh hiệu "Thôn văn hóa", "Làng văn hóa" liên tục từ năm (05) năm trở lên.

c) Xây dựng thiết chế và phong trào văn hóa, thể thao cơ sở:

- Trung tâm Văn hóa - Thể thao xã có cơ sở vật chất, trang thiết bị bảo đảm; ổn định về tổ chức; hoạt động thường xuyên, hiệu quả; từng bước đạt chuẩn theo quy định của Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch;

- 100% thôn, làng có Nhà Văn hóa - Khu thể thao; trong đó có 50% Nhà Văn hóa - Khu thể thao đạt chuẩn theo quy định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

- 100% thôn, làng duy trì được phong trào sinh hoạt câu lạc bộ; phong trào văn hóa, văn nghệ và thể thao quần chúng. Hằng năm, xã tổ chức được liên hoan văn nghệ quần chúng và thi đấu các môn thể thao;

- Di tích lịch sử - văn hóa, cảnh quan thiên nhiên được bảo vệ; các hình thức sinh hoạt văn hóa, thể thao truyền thống và thuần phong mỹ tục của địa phương được bảo tồn.

d) Xây dựng nếp sống văn minh, môi trường văn hóa nông thôn:

- 75% trở lên hộ gia đình thực hiện tốt các quy định về nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội theo các quy định từ Điều 8 đến Điều 15 của Quyết định số 17/2012/QĐ-UBND ngày 20/11/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quy định về thực hiện nếp sống văn hóa trên địa bàn tỉnh Thái Bình;

- Xây dựng và thực hiện tốt nếp sống văn minh nơi công cộng, trong các sinh hoạt tập thể, cộng đồng không có tệ nạn xã hội phát sinh, giảm mạnh các tệ nạn xã hội hiện có;

- 100% thôn, làng có tổ vệ sinh, thường xuyên quét dọn, thu gom rác thải về nơi quy định. Xã tổ chức tốt việc xử lý rác thải tập trung theo quy chuẩn về môi trường; nghĩa trang xã, thôn được xây dựng và quản lý theo quy hoạch;

- Đạt chất lượng, hiệu quả thực hiện các Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa"; phòng, chống tội phạm; bảo vệ an ninh trật tự an toàn xã hội; đền ơn đáp nghĩa; nhân đạo từ thiện; an toàn giao thông và các phong trào văn hóa - xã hội khác ở nông thôn.

đ) Chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và quy định của địa phương:

- 90% trở lên người dân được phổ biến và nghiêm chỉnh thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương;

- 85% trở lên hộ gia đình tham gia thực hiện cuộc vận động xây dựng nông thôn mới; tham gia xây dựng cơ sở vật chất hạ tầng kinh tế - xã hội nông thôn mới;

- 100% thôn, làng xây dựng và thực hiện hiệu quả quy ước cộng đồng, Pháp lệnh dân chủ ở cơ sở; không có khiếu kiện đông người trái pháp luật; không tuyên truyền phát triển đạo trái pháp luật;

- Các cơ sở kinh doanh dịch vụ văn hóa, thông tin, thể thao và du lịch được xây dựng theo quy hoạch và quản lý theo pháp luật; không tàng trữ và lưu hành văn hóa phẩm có nội dung độc hại.

2. Tiêu chuẩn danh hiệu "Phường đạt chuẩn văn minh đô thị", "Thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị".

a) Quản lý kiến trúc, xây dựng đô thị theo quy hoạch:

- Quy hoạch chung đô thị, quy hoạch chi tiết đô thị phải được cấp có thẩm quyền phê duyệt; được công bố công khai rộng rãi;

- Xây dựng, nâng cấp, cải tạo 90% trở lên các công trình công cộng về hành chính, văn hóa xã hội và hạ tầng cơ sở đô thị;

- Đạt 100% công trình công cộng xây mới (kể từ khi quy hoạch được phê duyệt) đúng quy hoạch, có kiến trúc hài hòa, đảm bảo quy chuẩn, tiêu chuẩn xây dựng hiện hành;

- Thực hiện tốt trách nhiệm quản lý nhà nước về xây dựng; phát huy vai trò tự quản cộng đồng trong việc thực hiện quy hoạch kiến trúc, xây dựng đô thị;

- Quản lý, khai thác, sử dụng hiệu quả các công trình công cộng trên địa bàn, phục vụ lợi ích công cộng; không lấn chiếm, sử dụng diện tích đất công và công trình công cộng vào mục đích thương mại, nhà ở.

b) Nâng cao chất lượng gia đình văn hóa, tổ dân phố văn hóa:

- 80% trở lên gia đình được công nhận "Gia đình văn hóa" ba (03) năm liên tục trở lên;

- 60% trở lên nhà ở của người dân được xây dựng mới, hoặc cải tạo, chỉnh trang, làm đẹp kiến trúc đô thị;

- 80% trở lên tổ dân phố được công nhận "Tổ dân phố văn hóa" sáu (06) năm liên tục trở lên;

- 100% tổ dân phố vận động được người dân tham gia bảo dưỡng, nâng cấp cơ sở hạ tầng đô thị và đảm bảo vệ sinh môi trường;

- 80% trở lên cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đóng trên địa bàn phường, thị trấn đạt chuẩn văn hóa liên tục từ năm (05) năm trở lên.

c) Xây dựng nếp sống văn minh, môi trường văn hóa đô thị:

- 80% trở lên hộ gia đình thực hiện tốt các quy định hiện hành về nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội và nếp sống văn minh đô thị;

- Không lấn chiếm lòng đường, hè phố gây cản trở giao thông, không cơi nới, làm mái che, mái vẩy, đặt biển quảng cáo sai quy định, gây mất mỹ quan đô thị;

- Đạt tỷ lệ cây xanh công cộng, tỷ lệ đất giao thông tĩnh, tiêu chuẩn cấp nước, thoát nước và chiếu sáng đô thị theo quy định;

- Đảm bảo vệ sinh môi trường; thu gom, xử lý rác thải theo đúng quy định; 100% cơ sở sản xuất kinh doanh đạt tiêu chuẩn quy định về môi trường;

- Xây dựng quan hệ cộng đồng thân thiện, đoàn kết giúp nhau "Xóa đói, giảm nghèo"; hợp tác phát triển kinh tế.

d) Xây dựng phong trào văn hóa, thể thao:

- Trung tâm Văn hóa - Thể thao phường, thị trấn có cơ sở vật chất, trang thiết bị bảo đảm ổn định về tổ chức, hoạt động thường xuyên, hiệu quả;

- 80% trở lên tổ dân phố có điểm sinh hoạt văn hóa, thể thao hoạt động thường xuyên; thu hút đông đảo các tầng lớp nhân dân tham gia;

- Duy trì thường xuyên các hoạt động văn nghệ quần chúng, hoạt động câu lạc bộ; hoạt động thể dục, thể thao; bảo tồn di tích lịch sử - văn hóa và danh lam thắng cảnh; các hình thức sinh hoạt văn hóa, thể thao dân gian truyền thống ở địa phương;

- Thực hiện tốt Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa"; đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội; đảm bảo an toàn giao thông; không phát sinh tệ nạn xã hội, trọng án hình sự;

đ) Nghiêm chỉnh chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và quy định của địa phương:

- 95% trở lên hộ gia đình được phổ biến và nghiêm chỉnh thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương;

- 100% tổ dân phố xây dựng và thực hiện tốt quy ước cộng đồng; có tổ tự quản hoạt động thường xuyên; mâu thuẫn, bất hòa được giải quyết tại cộng đồng; thực hiện tốt Pháp lệnh dân chủ ở cơ sở, không có khiếu kiện đông người, vượt cấp, trái pháp luật; không tuyên truyền phát triển đạo trái pháp luật;

- Tổ chức các hoạt động để nhân dân tham gia giám sát chính quyền xây dựng hệ thống chính trị cơ sở, đấu tranh phòng, chống tham nhũng và thực hiện các chính sách xã hội;

- Xử lý kịp thời, dứt điểm các vi phạm pháp luật về quy hoạch, kiến trúc, xây dựng đô thị; không có công trình xây dựng vi phạm pháp luật nghiêm trọng đến mức phải cưỡng chế, tháo dỡ;

- Các cơ sở kinh doanh, dịch vụ văn hóa được xây dựng theo quy hoạch, thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật; không có cơ sở tàng trữ, lưu hành sản phẩm văn hóa có nội dung độc hại."

2. Sửa đổi, bổ sung Điều 20:

"Điều 20. Tiêu chuẩn danh hiệu "Cơ quan đạt chuẩn văn hóa", "Đơn vị đạt chuẩn văn hóa"

1. Hoàn thành tốt nhiệm vụ:

a) Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả; góp phần hoàn thành xuất sắc kế hoạch công tác hàng năm; 100% cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan, đơn vị đạt danh hiệu "Lao động tiên tiến trở lên";

b) 80% trở lên cán bộ, công chức, viên chức thường xuyên tự học hoặc theo học các lớp đào tạo, bồi dưỡng về chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ;

c) Thực hiện tốt nghĩa vụ và đạo đức cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của pháp luật;

d) Nâng cao chất lượng các hoạt động dịch vụ công phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao;

đ) Có sáng kiến, cải tiến quản lý; kinh nghiệm được áp dụng vào thực tiễn.

2. Thực hiện nếp sống văn minh, môi trường văn hóa công sở:

a) 90% trở lên cán bộ, công chức, viên chức không vi phạm các quy định về thực hiện nếp sống văn minh, thực hành tiết kiệm trong việc cưới, việc tang và lễ hội;

b) Không có cán bộ, công chức, viên chức và người lao động mắc các tệ nạn xã hội; không sử dụng, tàng trữ, lưu hành, phát tán văn hóa phẩm độc hại; không tuyên truyền và thực hiện các hành vi mê tín dị đoan;

c) Sinh hoạt cơ quan, đơn vị nề nếp; thực hiện tốt nội quy, quy chế làm việc; quy định về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập, nội bộ đoàn kết giúp nhau cùng tiến bộ;

d) Không có cán bộ, công chức, viên chức và người lao động hút thuốc lá nơi công sở; không uống rượu bia trong giờ làm việc; trang phục gọn gàng, lịch sự; cơ quan xanh, sạch, đẹp, an toàn; bài trí khuôn viên công sở theo thiết kế đã phê duyệt.

3. Gương mẫu chấp hành đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước:

a) 100% cán bộ, công chức, viên chức và người lao động nắm vững, chấp hành nghiêm đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương;

b) Không có cán bộ, công chức, viên chức và người lao động vi phạm pháp luật phải xử lý từ hình thức cảnh cáo trở lên; cơ quan an toàn, an ninh trật tự; không có người khiếu kiện vượt cấp, trái pháp luật;

c) Thực hiện tốt cải cách hành chính; 8 giờ làm việc có hiệu quả, quản lý và sử dụng có hiệu quả ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí được giao; không để xảy ra lãng phí tham nhũng; tích cực đấu tranh phòng, chống tham nhũng."

3. Sửa đổi, bổ sung Điều 21:

"Điều 21. Tiêu chuẩn danh hiệu "Doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa"

1. Hoàn thành nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh, dịch vụ:

a) Hoàn thành chỉ tiêu phát triển sản xuất, kinh doanh, dịch vụ đề ra hàng năm;

b) Thương hiệu, sản phẩm của doanh nghiệp có uy tín trên thị trường;

c) Có sáng kiến cải tiến quản lý, đổi mới công nghệ, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, giảm chi phí gián tiếp; phân công lao động hợp lý;

d) 80% trở lên công nhân thường xuyên được tập huấn, nâng cao tay nghề, thi nâng bậc theo định kỳ; lao động có kỷ luật, năng suất, chất lượng và hiệu quả.

2. Thực hiện nếp sống văn minh, môi trường văn hóa doanh nghiệp:

a) Có quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ giữa người lao động và người sử dụng lao động;

b) Xây dựng và thực hiện tốt nội quy lao động; đảm bảo an toàn lao động, vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ;

c) 80% trở lên người sử dụng lao động và người lao động thực hiện tốt các quy định về nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội;

d) Không có người mắc các tệ nạn xã hội; không sử dụng, tàng trữ, luân chuyển các sản phẩm văn hóa độc hại; đảm bảo trật tự, an ninh, an toàn xã hội; không sản xuất, vận chuyển, tàng trữ, đốt các loại pháo và đèn trời;

đ) Thực hiện tốt các quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng đất được giao và bảo vệ môi trường; hệ thống thu gom, xử lý nước thải, rác thải, khí thải đạt chuẩn theo quy định của pháp luật; khuôn viên doanh nghiệp xanh, sạch, đẹp;

e) Không hút thuốc lá tại doanh nghiệp; không có người uống rượu, bia trong giờ làm việc.

3. Nâng cao đời sống vật chất, văn hóa tinh thần của người lao động:

a) 100% công nhân lao động được ký hợp đồng lao động, có việc làm thường xuyên, thu nhập ổn định;

b) Tạo thuận lợi cho công nhân về nơi làm việc, nhà ở, nhà trẻ, mẫu giáo, sinh hoạt đoàn thể; hỗ trợ công nhân lúc khó khăn, hoạn nạn;

c) Đảm bảo cơ sở vật chất hoạt động văn hóa, thể thao cho công nhân; thường xuyên tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao, tham quan du lịch và vui chơi giải trí cho công nhân lao động;

d) Bếp ăn tập thể phải đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm cho người lao động, không để xảy ra ngộ độc thực phẩm.

4. Nghiêm chỉnh chấp hành đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước:

a) 100% người sử dụng lao động và công nhân lao động được phổ biến chính sách, pháp luật về các lĩnh vực có liên quan;

b) Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với nhà nước; tích cực tham gia cuộc vận động "Ngày vì người nghèo", nhân đạo, từ thiện và các cuộc vận động xã hội khác;

c) Thực hiện nghiêm mọi chế độ, chính sách, quyền lợi hợp pháp của người công nhân theo các quy định của pháp luật;

d) Sản xuất, kinh doanh, cạnh tranh lành mạnh theo quy định của pháp luật."

4. Sửa đổi, bổ sung Khoản 3, Khoản 4, Điều 22:

"Điều 22. Thẩm quyền, thời hạn công nhận, hình thức khen thưởng

3. Danh hiệu "Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới", "Phường đạt chuẩn văn minh đô thị", "Thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị":

- Thẩm quyền:

Danh hiệu "Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới", "Phường đạt chuẩn văn minh đô thị", "Thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị" do Chủ tịch Ủy ban dân cấp huyện công nhận và công nhận lại.

- Thời hạn công nhận:

+ Thời hạn công nhận lần đầu xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới; phường, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị là hai (02) năm , kể từ ngày đăng ký; kèm theo Quyết định công nhận;

+ Thời hạn công nhận lại xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới; phường, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị là năm (05) năm trở lên, kể từ ngày công nhận lần trước; kèm theo Quyết định và Giấy công nhận (theo mẫu của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch).

- Hình thức khen thưởng:

Các xã có năm (05) năm liên tục trở lên được công nhận "Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới", phường, thị trấn có năm (05) năm liên tục trở lên được công nhận "Phường đạt chuẩn văn minh đô thị", "Thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị", có nhiều thành tích xuất sắc, thực sự tiêu biểu sẽ được đề nghị xem xét, tặng Giấy khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố và Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh".

4. Danh hiệu "Cơ quan đạt chuẩn văn hóa", "Đơn vị đạt chuẩn văn hóa", "Doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa":

- Thẩm quyền:

+ Cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp của xã, phường, thị trấn (gọi chung là cấp xã); cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp của huyện, thành phố (gọi chung là cấp huyện); cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp thuộc tỉnh và cơ quan, đơn vị sự nghiệp thuộc sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh (gọi chung là cấp tỉnh); cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp của Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện công nhận lần đầu;

+ Việc công nhận lại danh hiệu "Cơ quan đạt chuẩn văn hóa", "Đơn vị đạt chuẩn văn hóa", "Doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa" trên phạm vi toàn tỉnh do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công nhận;

+ Các đơn vị lực lượng vũ trang (công an, quân đội) ngoài việc thực hiện quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh còn phải thực hiện các quy định riêng của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an.

- Thời hạn công nhận:

+ Thời hạn công nhận lần đầu cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa lần đầu là hai (02) năm, kể từ ngày đăng ký; kèm theo Quyết định và Giấy công nhận (theo mẫu của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch);

+ Thời hạn công nhận lại cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp văn hóa là sau năm (05) năm, kể từ ngày công nhận lần trước; kèm theo Quyết định và Giấy công nhận (theo mẫu của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch).

- Hình thức khen thưởng:

Các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp có năm (05) năm liên tục trở lên được công nhận "Cơ quan đạt chuẩn văn hóa", "Đơn vị đạt chuẩn văn hóa", "Doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa", có nhiều thành tích xuất sắc, thực sự tiêu biểu sẽ được đề nghị xem xét, tặng Giấy khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố và Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh."

Điều 2. Giao Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch hướng dẫn thi hành Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký ban hành. Các quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh trước đây trái với quy định tại Quyết định này đều bị bãi bỏ.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; các Giám đốc Sở; Thủ trưởng ban, ngành, đoàn thể; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn; các tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL-Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Trung tâm Công báo Văn phòng UBND tỉnh;
- Như Điều 4;
- Lưu: VT, VX, TH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH

Nguyễn Hồng Diên